

PHỤ LỤC 01
DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2024
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH
(Kèm theo Tờ trình số #sovb/TTtr - UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện Nam Giang)

ĐVT: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã số dự án	Tổng mức đầu tư được duyệt						Tổng vốn đã bố trí đến thời điểm báo cáo					Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng số	Chia ra nguồn vốn				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		
					Tỉnh	Huyện	Xã	Nguồn khác		Tỉnh	Huyện	Xã	Nguồn khác		Tỉnh	Huyện	
	TỔNG			85.010	48.992	34.946	913	159	30.732	20.049	10.683			9.543,118	9.543,118		
A	Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND tỉnh về kiên cố hoá đường huyện và GTNT			64.474	35.475	27.927	913	159	29.577	18.894	10.683			6.347,708	6.347,708		
I	Kiên cố hóa đường huyện			29.318	18.908	10.410			11.611	9.111	2.500			1.142,957	1.142,957		
a	công trình chuyển tiếp			14.976	9.730	5.246			11.611	9.111	2.500			542,957	542,957		
1	Kiên cố hóa tuyến đường ĐH3.NG; Hàng mục: Kiên cố hóa mặt đường, lề đường và mương nước hồ	8006064	3919; 27/12/2022	14.976	9.730	5.246			11.611	9.111	2.500			542,957	542,957		
b	công trình khởi công mới			14.342	9.178	5.164								600,000	600,000		
1	Kiên cố hoá tuyến đường ĐH6.NG; Hàng mục: Kiên cố hoá mặt đường, lề đường và mương thoát nước hồ	giao vốn khi đủ thủ tục hồ sơ		14.342	9.178	5.164								600,000	600,000		
II	Kiên cố hóa đường GTNT			35.156	16.567	17.517	913	159	17.966	9.783	8.183			5.204,751	5.204,751		
a	công trình chuyển tiếp			32.000	14.989	15.939	913	159	17.966	9.783	8.183			4.604,751	4.604,751		
1	Kiên cố hóa đường GTNT xã La Dêê	8008750	3979; 30/12/2022	12.300	5.050	6.889	300	61	7.283	3.933	3.350			1.050,000	1.050,000		
2	Kiên cố hóa đường GTNT xã Đắc Tòi	8008751	3977; 30/12/2022	6.400	3.313	2.850	205	32	3.400	1.700	1.700			1.400,000	1.400,000		
3	Kiên cố hóa đường GTNT xã Zuôiñh	8008752	3980; 30/12/2022	6.800	3.313	3.250	203	34	4.133	2.700	1.433			550,000	550,000		
4	Kiên cố hóa đường GTNT xã Chà Vål	8008919	3978; 30/12/2022	6.500	3.313	2.950	205	32	3.150	1.450	1.700			1.604,751	1.604,751		
b	công trình khởi công mới			3.156	1.578	1.578								600,000	600,000		
1	Kiên cố hóa đường GTNT xã Đắc Pring	giao vốn khi đủ		3.156	1.578	1.578								600,000	600,000		
B	Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND tỉnh về hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiết tiết kiệm nước			2.000	1.900	100			1.155	1.155				745,410	745,410		
a	công trình chuyển tiếp			2.000	1.900	100			1.155	1.155				745,410	745,410		
1	Thủy lợi khe Đắc Pơ Zooch	8011567	4774; 30/12/2022	2.000	1.900	100			1.155	1.155				745,410	745,410		
C	Nghị quyết về cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2026			850	850									450,000	450,000		
a	công trình khởi công mới			850	850									450,000	450,000		
1	Nhà bia ghi tên liệt sỹ huyện Nam Giang	giao vốn khi đủ thủ tục hồ sơ		850	850									450,000	450,000		
D	Nghị quyết xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn			17.686	10.767	6.919								2.000,000	2.000,000		
a	công trình khởi công mới			17.686	10.767	6.919								2.000	2.000		
1	Trụ sở công an xã Đắc Tòi	giao vốn		5.286	3.589	1.697								650,000	650,000		
2	Trụ sở công an xã La Dêê	khi đủ		6100	3589	2511								650,000	650,000		
3	Trụ sở công an xã La ÊÊ	thủ tục		6300	3589	2711								700,000	700,000		